

KẾ HOẠCH

Trọng tâm công tác tư pháp trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2017

Năm 2017 là năm thứ hai toàn Thành phố tiếp tục phần đấu để tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVI, Kế hoạch kinh tế xã hội giai đoạn 2016-2020. Trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội của đất nước và Thủ đô bước sang năm 2017 có những thuận lợi, kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát, tiến trình hội nhập quốc tế đang diễn ra mạnh mẽ, sâu rộng và toàn diện; đồng thời, cũng đặt ra những yêu cầu cao hơn trong quản lý, điều hành, xây dựng chính quyền điện tử, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Vì vậy, công tác Tư pháp của Thành phố cần tạo ra những bước chuyển biến cơ bản, tích cực hơn nữa, góp phần tích cực cho việc xây dựng và thực hiện chính sách, thực thi pháp luật và chỉ đạo, điều hành chung của Thành phố; cùng các ngành, các cấp quyết tâm thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ kinh tế - xã hội của Thủ đô giai đoạn 2016-2020, UBND Thành phố xây dựng Kế hoạch trọng tâm công tác Tư pháp năm 2017 trên địa bàn Hà Nội như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Củng cố và nâng cao vị trí, vai trò, trách nhiệm của các cơ quan Tư pháp các cấp; Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ Tư pháp trong sạch, vững mạnh theo hướng nâng cao đạo đức công vụ, chuyên nghiệp, hiện đại; tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác Tư pháp để phục vụ một cách hiệu quả những nhiệm vụ quản lý đô thị, phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế của Thành phố; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành về công tác Tư pháp; đảm bảo triển khai thực hiện một cách đồng bộ, có hiệu quả công tác Tư pháp năm 2017 trên địa bàn Thành phố.

2. Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện Hiến pháp năm 2013, Luật Thủ đô, Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách Tư pháp đến năm 2020, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVI; Tập trung triển khai có hiệu quả Chương trình trọng tâm công tác Tư pháp năm 2017 của Bộ Tư pháp và các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, Thành phố có liên quan để triển khai công tác Tư pháp ở Thủ đô với chất lượng, hiệu quả cao.

II. NỘI DUNG:

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:

a) Tiếp tục thực hiện có chất lượng công tác góp ý, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), công tác theo dõi, đôn đốc xây dựng văn bản của Thành phố; Tập trung làm tốt, kịp thời công tác thẩm định các dự thảo VBQPPL nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao lợi thế cạnh tranh, đảm bảo an sinh xã hội của Thành phố.

b) Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ, nhất là những quy định mới, những chính sách mang tính cải cách trong công tác xây dựng pháp luật, kịp thời tháo gỡ, khó khăn vướng mắc cho các Sở, ngành, địa phương; nghiên cứu hoàn thiện các cơ chế, chính sách để triển khai thi hành Luật Thủ đô. Đề xuất các cơ chế đặc thù về đầu tư, tài chính – ngân sách của Thành phố để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

c) Nâng cao hiệu quả công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL, kịp thời phát hiện, sửa đổi, bổ sung các VBQPPL của Thành phố phù hợp với quy định của các Bộ Luật, Luật mới ban hành nhằm xây dựng hệ thống VBQPPL thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận nhằm thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo về quốc phòng, an ninh trật tự, bảo vệ môi trường, đảm bảo quyền con người theo tinh thần Hiến pháp 2013. Tiếp tục chỉ đạo việc sửa đổi, bổ sung hoàn thiện 218 VBQPPL của Thành phố sau rà soát năm 2016.

d) Chỉ đạo Thực hiện tốt công tác kiểm tra, xử lý văn bản theo thẩm quyền nhất là những văn bản hướng dẫn thi hành luật, văn bản quản lý nhà nước của các Sở, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã; Thực hiện việc xây dựng, cập nhật thông tin VBQPPL của Thành phố trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo quy định tại Nghị định 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ để tạo thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, công dân khai thác, sử dụng.

e) Triển khai thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Quyết định số 2139/QĐ-TTg ngày 28/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện và điều chỉnh nội dung dự án của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010-2014 (Chương trình 585).

2. Công tác theo dõi Thi hành pháp luật và triển khai thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính:

a) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định sửa đổi Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính sau khi được Chính phủ ban hành...

b) Tiếp tục chú trọng công tác theo dõi thi hành pháp luật, gắn với công tác xây dựng, kiểm tra VBQPPL, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận và lĩnh vực được xác định trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 của Thành phố. Tăng cường tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành để kịp thời hướng dẫn, đôn đốc và tháo gỡ vướng mắc trong công tác theo dõi thi hành pháp luật ở các Sở, ngành và các quận, huyện, thị xã; Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy cán bộ, công chức của ngành Tư pháp để triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố theo Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Chỉ đạo triển khai Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (sửa đổi); tăng cường sự phối hợp với các cơ quan Tòa án nhân dân, Thi hành án dân sự để đẩy mạnh nhiệm vụ quản lý nhà nước về trách nhiệm bồi thường của nhà nước.

3. Công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính:

a) Chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện việc rà soát, chuẩn hóa, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực; trong đó ưu tiên các thủ tục hành chính liên thông, các thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực trọng tâm nhằm góp phần tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, giải quyết những vấn đề an sinh xã hội của Thành phố. Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính ngay từ khâu dự thảo, góp phần nâng cao chất lượng VBQPPL, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách thủ tục hành chính theo đúng Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Chỉ đạo các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã quan tâm bố trí kinh phí, nguồn nhân lực thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính; làm tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính trong dự thảo VBQPPL thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố; Tăng cường công khai, minh bạch thủ tục hành chính; chú trọng việc công bố, áp dụng kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền.

c) Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 4/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ; Xây dựng và tổ chức triển khai cơ chế liên thông trong thực hiện các thủ tục hành chính: công chứng - đăng ký quyền sử dụng đất - thuế; khai tử - xóa đăng ký thường trú; cấp thẻ lao động – lý lịch tư pháp, cải chính hộ tịch - đăng ký thường trú; đồng thời xây dựng dịch vụ công về những thủ tục hành chính này. Tập trung chỉ đạo các Sở, ngành phối hợp tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 896 về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và dữ liệu dân cư trên địa bàn Thành phố.

d) Triển khai thiết lập và đưa vào vận hành Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về kiểm soát thủ tục hành chính đến các cán bộ, công chức và nhân dân; tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ Tư pháp các cấp, cán bộ pháp chế các Sở, ngành về công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

4. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở:

a) Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình, đề án, kế hoạch về tuyên truyền Phổ biến giáo dục pháp luật; Tuyên truyền, phổ biến các Luật, Pháp lệnh mới được Quốc hội thông qua năm 2016 và năm 2017, hướng dẫn, chỉ đạo triển khai công tác PBGDPL gắn với các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của Thành phố, nhất là vấn đề: Kỷ cương hành chính, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường và những vấn đề dư luận xã hội quan tâm.

c) Tiếp tục triển khai thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật Hòa giải và các văn bản hướng dẫn để kịp thời tham mưu tháo gỡ vướng mắc, bất cập; củng cố, kiện toàn mạng lưới Tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên trên địa bàn Thành phố.

d) Triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới và nhiệm vụ xây dựng, đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả mô hình “Ngày pháp luật” trên địa bàn thành phố Hà Nội

5. Công tác hành chính tư pháp:

a) Tập trung triển khai có hiệu quả Luật hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành gắn với việc thực hiện Luật Căn cước công dân, Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/2/2015 của Chính phủ; Tiếp tục triển khai dịch vụ công mức 3 và một số thủ tục lên mức 4 đối với lĩnh vực hộ tịch, chứng thực ở cả 3 cấp chính quyền Thành phố; Triển khai Dự án số hóa sổ sách, giấy tờ hộ tịch để xây dựng cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử thành phố Hà Nội.

b) Chỉ đạo tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, chứng thực trên địa bàn Thành phố; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những sai sót, vi phạm, đảm bảo công tác hộ tịch, chứng thực của UBND các cấp trên địa bàn Thành phố thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Tiếp tục tập trung kiểm tra, chỉ đạo các cấp, các ngành trên địa bàn Thành phố thực hiện nghiêm Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính.

c) Đẩy mạnh việc xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, đảm bảo thông tin lý lịch tư pháp được kiểm tra, phân loại, cập nhật bổ sung và đưa vào lưu trữ kịp thời. Sơ kết Đề án thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến và đề xuất giải pháp cho thời gian tới; tiếp tục triển khai hiệu quả giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu lý lịch tư pháp, bảo đảm tuân thủ đúng trình tự, thủ tục, thời hạn và cải cách hành chính trong việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

6. Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực Bổ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý:

a) Tập trung chỉ đạo làm tốt công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp; Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bổ trợ tư pháp, trong đó chú trọng công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực luật sư, công chứng, giám định tư pháp, bán đấu giá tài sản, thừa phát lại... Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp nhằm nâng cao vai trò quản lý nhà nước trong những lĩnh vực này.

b) Tổ chức triển khai thực hiện Luật đấu giá tài sản có hiệu lực từ 1/7/2017; nghiên cứu xây dựng và triển khai Đề án thành lập Hội đấu giá viên thành phố; Tiếp tục mở rộng các tổ chức Thừa phát lại trên địa bàn Thành phố; tăng cường chỉ đạo thực hiện các biện pháp hỗ trợ, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động Thừa phát lại và phát triển nghề Quản tài viên trên địa bàn Thành phố.

c) Tiếp tục chỉ đạo triển khai Luật Giám định tư pháp, Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả giám định tư pháp” của Thành phố, tập trung thực hiện các biện pháp, giải pháp để củng cố, kiện toàn, nâng cao điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho các cơ quan giám định tư pháp của Thành phố; bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho các giám định viên đáp ứng tốt nhất yêu cầu của hoạt động tố tụng.

d) Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi hoạt động của các phòng công chứng thành Văn phòng công chứng theo kế hoạch, đảm bảo phù hợp Quy hoạch phát triển tổ chức hành nghề công chứng đến năm 2020 và đảm bảo quyền lợi của công chứng viên, người lao động.

e) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015-2025, tập trung vụ việc tố tụng, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý và đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý; triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo giai đoạn 2016-2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp, điển hình. Tiếp tục rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của Chi nhánh, Câu lạc bộ Trợ giúp pháp lý; giám sát chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý trên địa bàn Thành phố.

7. Công tác tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ngành Tư pháp:

a) Tiếp tục chỉ đạo triển khai củng cố kiện toàn tổ chức, cán bộ của Phòng Tư pháp quận, huyện, thị xã, Tư pháp xã, phường, thị trấn. Triển khai Đề án về chức danh công chức Tư pháp cấp xã để xin ý kiến Bộ Tư pháp triển khai thí điểm trên địa bàn Thành phố. Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Tư pháp.

b) Chỉ đạo tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Tư pháp các cấp có phẩm chất đạo đức, vững về chính trị, giỏi nghiệp vụ chuyên môn, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo chuẩn mực chung của Ngành đã được ban hành tại Quyết định số 2659/QĐ-BTP ngày 03/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Xây dựng và tổ chức một số chương trình đào tạo thường kỳ cho cán bộ, công chức ngành Tư pháp.

8. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực hoạt động Tư pháp và công tác quản lý điều hành của ngành Tư pháp:

a) Tiếp tục đầu tư thiết bị công nghệ thông tin cho các cơ quan Tư pháp từ Thành phố đến cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc hiện đại cho các cơ quan Tư pháp, tạo tiền đề cho việc triển khai dịch vụ công, phát triển ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành Tư pháp. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ Tư pháp các cấp.

b) Chỉ đạo việc số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực Hộ tịch, quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính, hệ thống VBQPPL của Thành phố,...; Mở rộng việc ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm, tạo lập hệ thống thông tin về giao dịch bất động sản phục vụ hoạt động nghiệp vụ của các tổ chức công chứng, văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất của Thành phố và giao dịch mở để các tổ chức, công dân tiếp cận, khai thác sử dụng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực chuyên môn và hoạt động quản lý, điều hành của ngành Tư pháp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Tư pháp: Chịu trách nhiệm chính, chủ động phối hợp với các Sở, ngành Thành phố hướng dẫn xây dựng Chương trình công tác cụ thể và triển khai thực hiện Kế hoạch này; Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị của Thành phố trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch công tác Tư pháp năm 2017 của UBND Thành phố; Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tư pháp, HĐND và UBND Thành phố.

2. Các Sở, ban, ngành Thành phố: Kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế của cơ quan, đơn vị; Chủ động phối hợp với Sở Tư pháp triển khai những nhiệm vụ có liên quan, như: Tổ chức thực hiện Hiến pháp sửa đổi, Luật Đất đai sửa đổi, Luật Thủ đô; Xây dựng, rà soát, thẩm định và kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố và các quận, huyện; Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý; Kiểm

soát thủ tục hành chính, theo dõi thi hành pháp luật; quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính....

3. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã: Xây dựng Kế hoạch công tác Tư pháp năm 2017 và chỉ đạo phòng Tư pháp, chính quyền cơ sở thực hiện có hiệu quả công tác theo nội dung Kế hoạch của UBND Thành phố. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND Thành phố (qua Sở Tư pháp để tổng hợp chung).

4. Sở Tài chính: Hướng dẫn xây dựng dự toán, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

5. Ban Thi đua khen thưởng Thành phố: Đề xuất với UBND Thành phố biểu dương, khen thưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai công tác Tư pháp năm 2017./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực: TU, HĐND TP; (để báo cáo)
- Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành TP
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUBTP: CVP, PVP Phạm Chí Công;
Các phòng: NC, TKBT, TH; *U*
- Cổng thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, NC_(B).

151896(130)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *Σ*
PHÓ CHỦ TỊCH



★ Lê Hồng Sơn